

Bản án số: 58/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26/7/2024

V/v: Ly hôn giữa chị Loan và anh Tuyên.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tiến Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Thuấn, bà Ngô Thị Thu Hoà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Nhung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 71/2024/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 4 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2024/QĐXXS -HNGĐ, ngày 27 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thúy L - Sinh năm 1987.

Đại chỉ: Thôn P, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T - Sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt chị L, anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thúy L trình bày: Chị chung sống với anh Nguyễn Thanh T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y huyện Ý tỉnh Nam Định vào ngày 19/12/2007. Vợ chồng chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hợp nhau, thường xảy ra cãi chửi xúc phạm nhau, tình cảm vợ chồng không còn. Chị và anh T đã sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ đầu năm 2023 cho đến nay. Chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh T có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Như M, sinh ngày 27/9/2008; cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 23/3/2014 và cháu Nguyễn Ngọc T1, sinh ngày 27/10/2009. Sau ly hôn chị L có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu M và cháu Q, để anh T nuôi dưỡng cháu T1; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề có liên quan trong hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy L không không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Thanh T, nhưng anh T không đến Tòa án để làm việc. Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ được đại diện chính quyền xã Y cho biết: Chị Nguyễn Thúy L và anh Nguyễn Thanh T chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y huyện Ý tỉnh Nam Định vào ngày 19/12/2007. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh T như thế nào thì chính quyền đại phương không biết. Chị L và anh T có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Như M, sinh ngày 27/9/2008, cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 23/3/2014 và cháu Nguyễn Ngọc T1, sinh ngày 27/10/2009. Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề có liên quan trong hôn nhân giữa chị L và anh T, chính quyền địa phương không biết. Anh T hiện vẫn đang cư trú tại địa phương, anh T làm thợ xây sáng đi làm tối về; chính quyền địa phương đã thông báo cho anh T đến làm việc nhưng không hiểu tại sao anh T không đến; chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải vụ án theo quy định của pháp luật.

Do anh T vắng mặt, Tòa án không tiến hành hoà giải được và quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Chủ tọa phiên tòa công bố lý do đương sự vắng mặt, tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến đánh giá quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thụ lý, tiến hành thu thập chứng cứ và thực hiện các thủ tục tố tụng đúng pháp luật. Tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng

xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thúy L, xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thúy L và anh Nguyễn Thanh T. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Như M, sinh ngày 27/9/2008 và cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 23/3/2014 cho chị Nguyễn Thúy L trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Ngọc T1, sinh ngày 27/10/2009 cho anh Nguyễn Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy L không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét. Về án phí sơ thẩm ly hôn chị Nguyễn Thúy L phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thúy L, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Sau khi thụ lý vụ án, bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; tham gia phiên hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng anh T vắng mặt. Để mở lại phiên tòa này, Tòa án tiếp tục thực hiện tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập phiên tòa lần hai nhưng anh T vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy L và anh Nguyễn Thanh T kết hôn ngày 19/12/2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y huyện Ý tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xảy ra cãi chửi, xúc phạm nhau. Chị L và anh T đã ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ đầu năm 2023 cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy, anh chị đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L, xử cho anh chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thúy L và anh Nguyễn Thanh T có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Như M, sinh ngày 27/9/2008, cháu Nguyễn Như Q, sinh

ngày 23/3/2014 và cháu Nguyễn Ngọc T1, sinh ngày 27/10/2009. Xét nguyện vọng của chị L về việc nuôi dưỡng con chung thấy, sau khi anh chị sống ly thân thì chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu M và cháu Q, cháu M và cháu Q có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung, cần giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu M và cháu Q; anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu T1 là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị L và anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L và anh T có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định tại Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy L không đề nghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thúy L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của Điều 131 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thúy L và anh Nguyễn Thanh T.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thúy L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Như M, sinh ngày 27/9/2008 và cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 23/3/2014; giao anh Nguyễn Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc T1, sinh ngày 27/10/2009. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở, quyền nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thúy L phải nộp 300.000 đồng. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng chị L đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003569 ngày 10/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. Chị Nguyễn Thúy L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thúy L và anh Nguyễn Thanh T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Tiến M1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Y;
- Lưu: HS, VP.

Vũ Tiến M1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Yên Bằng;
- Lưu: HS, VP.

Vũ Tiến Mãn

